

Số: **4283**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **22** tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung các doanh nghiệp được giảm tiền thuê đất các năm 2012, 2013 và 2014 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013, Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ, Quyết định số 2093/QĐ-TTg ngày 23/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2093/QĐ-TTg ngày 23/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất trong năm 2011 và 2012 đối với một số tổ chức kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh tại Tờ trình số 2062/TT-CT ngày 15/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuê đất trên địa bàn tỉnh được giảm tiền thuê đất các năm 2012, 2013 và 2014 theo quy định tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013, Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 và Quyết định số 2093/QĐ-TTg ngày 23/11/2011; chi tiết như 03 Phụ lục kèm theo Tờ trình số 2062/TT-CT ngày 15/11/2016 của Cục Thuế tỉnh, trong đó:

1. Danh sách các doanh nghiệp được giảm tiền thuê đất năm 2012:

a) Tổng số: 03 đơn vị (06 địa điểm thuê đất).

b) Tổng số tiền thuê đất được giảm: 355.938.394 đồng.

2. Danh sách các doanh nghiệp được giảm tiền thuê đất năm 2013:

a) Tổng số: 03 đơn vị (06 địa điểm thuê đất).

b) Tổng số tiền thuê đất được giảm: 355.938.394 đồng.

3. Danh sách các doanh nghiệp được giảm tiền thuê đất năm 2014:

a) Tổng số: 03 đơn vị (06 địa điểm thuê đất).

b) Tổng số tiền thuê đất được giảm: 355.938.394 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Cục trưởng Cục Thuế tỉnh rà soát, ban hành Quyết định giảm tiền thuê đất cho từng trường hợp cụ thể tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với mục đích sử dụng đất thực tế.

2. Trong trường hợp qua công tác thanh tra, kiểm tra, các cơ quan chức năng phát hiện người thuê đất không đáp ứng được các điều kiện về miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc sử dụng đất sai mục đích đã đăng ký ban đầu, Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm:

a) Thu hồi số tiền đã miễn, giảm; đồng thời truy thu tiền chậm nộp và tiền thuê đất bổ sung do điều chỉnh tỷ lệ tính tiền thuê đất sai mục đích.

b) Tùy theo tính chất và mức độ vi phạm của người thuê đất, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh quyết định xử lý (theo thẩm quyền) hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm, theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN, PVP CN;
- Lưu VT, K4, K7, K17.

Phu

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng